

Câu 5. Cho hai câu sau :

- Mẹ em đậu xe bên đường để mua cho em ổ bánh mì.
- Chị em thi đậu đại học

Từ “đậu” trong hai câu trên thuộc từ :

- a. Từ đồng nghĩa
- b. Từ trái nghĩa
- c. Từ đồng âm

Câu 6. Chọn ý thích hợp nhất để giải nghĩa từ “hạnh phúc”

- a. cảm giác dễ chịu vì được ăn ngon, ngủ yên, không lo lắng điều gì
- b. trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện
- c. hồ hởi, háo hức sẵn sàng bắt tay vào làm mọi việc nhanh chóng
- d. là trạng thái hiền hòa, yên ả, bình thản, không có chiến tranh

Câu 7: “Bầu trời trăm ngậm nhớ đến tiếng hót của bầy chim sơn ca.”

Câu văn trên được tác giả sử dụng biện pháp miêu tả:

- a. So sánh
- b. Lặp từ
- c. Nhân hoá
- d. Liệt kê

Câu 8: Đại từ thay thế cho từ in đậm có trong câu sau là:

“Chào mào, sáo sậu, sáo đen hót líu lo vang rền. ríu rít khoe nhau tiếng hót”.

- a. chúng nó
- b. chúng ta
- c. chúng tôi
- d. chúng mày

Câu 9. Câu thành ngữ nói lên tình cảm gia đình là:

- a. Lá lành đùm lá rách
- b. Buôn có bạn, bán có phường
- c. Máu chảy ruột mềm
- d. Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng

Câu 10: Câu có sử dụng cặp quan hệ từ là:

- a. Để có sức khỏe, Dũng chăm tập thể dục.
- b. Dũng chăm tập thể dục nên Dũng khỏe.
- c. Nhờ Dũng chăm tập thể dục nên Dũng khỏe.
- d. Dũng chăm tập thể dục thì Dũng khỏe.